

Bản án số: 110/2018/HS-ST
Ngày: 28/11/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Nhất

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Ánh Sứ

Bà H' Uyên A Yun

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Năng Quân -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tham gia phiên tòa: Ông Ksor Y Kơ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện EaH'leo mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2018/TLST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2018/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nông Đình S, sinh năm 1981, tại tỉnh Cao Bằng. Nơi cư trú: Thôn 14, xã K, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Thôn 6, xã K, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Đ (Đã chết) và bà Đàm Thị L; có vợ Nông Thị M (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01 tháng 9 năm 2018 và chuyển tạm giam từ ngày 10 tháng 9 năm 2018 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Công M – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Lương Văn T, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn 6, xã K, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 07 giờ ngày 01 tháng 9 năm 2018, bị cáo đi bộ từ nhà của mình ở thôn 6, xã K, huyện E, tỉnh Đắk Lắk đến cầu Y thuộc thôn 6, xã K, huyện E để tìm người mua ma túy về sử dụng. Khi đến cầu Y thì gặp một người phụ nữ (Không rõ nhân thân lai lịch) bị cáo hỏi người phụ nữ “Có hàng không” có nghĩa là có ma túy không, thì người phụ nữ trả lời có, bị cáo hỏi tiếp giá

bao nhiêu thì người phụ nữ trả lời giá 500.000 đồng một tép. Nghe vậy, bị cáo đồng ý, rồi lấy 500.000 đồng đưa cho người phụ nữ trên, người phụ nữ đưa cho bị cáo 01 gói giấy bạc màu trắng, bị cáo mở ra bên trong có chất rắn màu trắng, biết đó là ma túy nên bị cáo bỏ vào túi quần, rồi đi về nhà của mình cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi bị cáo đang ở nhà thì tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo đến kiểm tra. Sau khi nghe tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo giải thích, bị cáo đã tự nguyện lấy trong túi quần của mình 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất rắn màu trắng giao nộp cho tổ công tác của Công an huyện Ea H'leo. Bị cáo khai nhận chất màu trắng nói trên là chất ma túy, bị cáo mua về mục đích sử dụng cho bản thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo và lập biên bản niêm phong đối với chất màu trắng được gói trong 01 gói giấy bạc màu trắng.

Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra.

Tại kết luận giám định số: 789/GĐMT/PC54 ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, trọng lượng: 0,2163gam, loại Heroine. Trọng lượng còn lại sau giám định là 0,1832 gam Heroine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định.

Tại cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố để xét xử đối với bị cáo Nông Đình S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nông Đình S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nông Đình S từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn phạt tù tính ngày bắt tạm giữ (Ngày 01 tháng 9 năm 2018).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy trọng lượng 0,1832 gam Heroine còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế; bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn. Với những tình tiết đã trình bày người bào chữa cho bị cáo mong HĐXX xem xét, cân nhắc để áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất nhằm đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo.

Bị cáo đồng ý với lời trình bày của người bào chữa và không có ý kiến gì về quyết định truy tố và cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nông Đình S khai nhận: Vào 07 giờ ngày 01 tháng 9 năm 2018, tại thôn 6, xã K, huyện E, bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có trọng lượng 0,2163 gam, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo đã phát hiện và bắt quả tang.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5 gam;”

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Lời luận tội của đại diện viện kiểm sát và lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ngoài việc xâm hại đến các chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy còn góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương là nguồn gốc phát sinh của nhiều loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian, nhằm tác dụng trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục để bị cáo có điều kiện từ bỏ ma túy và trở thành công dân sống có ích cho xã hội cũng như biết tôn trọng pháp luật. Ngoài ra, còn đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung, phục vụ cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy tại địa phương.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có nhân thân tốt; bị cáo là người dân tộc thiểu số và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế; bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy trọng lượng 0,1832 gam Heroine còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án.

[5] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nông Đình S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nông Đình S 01 năm 06 tháng (Một năm sáu tháng) tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (Ngày 01 tháng 9 năm 2018).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy trọng lượng 0,1832 gam Heroine còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án.

(Đặc điểm vật chứng được mô tả tại biên bản thu giữ, giao nhận vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án)

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Đình S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nông Đình S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện KSND huyện EaH'leo;
- Công an huyện EaH'leo;
- Thị hành án huyện EaH'leo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- Lưu hồ sơ, vi tính.

(Đã ký)

Nguyễn Bá Nhất